

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HSST
Ngày: 27/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Xuân Nghiêm
2. Ông Long Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Doanh Thị Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim H**; tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 01 năm 1964; nơi sinh: thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10 phổ thông; con ông: Nguyễn Văn L - đã chết; con bà: Nguyễn Thị P - sinh năm 1932; nơi cư trú: phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chồng: Nguyễn Cao L - sinh năm 1959, nơi cư trú: tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; con: có 03 con; anh chị em ruột: có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Ngọc T - sinh năm 1981;

Nơi cư trú: tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

2. Hoàng Thị Kim T - sinh năm 1981;

Nơi cư trú: tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Chỗ ở: tổ N, phường D, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Cả hai người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị Kim H (sinh năm 1964; nơi cư trú: tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) và Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đánh bạc bằng hình thức lô đề. Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Trong đó: 268.000đ (hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng) trong túi vải; 2.132.000đ (hai triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng) trong túi da của H;

- 19 (mười chín) tờ cáp ghi số lô, số đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 19 và có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Kim H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 màu vàng, số IMEI1: 357931090808838; số IMEI 2: 357932090808836;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro màu xanh xám, số IMEI 1: 354814093376909; số IMEI 2: 354815093376906;

Nguyễn Thị Kim H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Từ tháng 6 năm 2017, Nguyễn Thị Kim H bán số số kiến thiết cho khách trước cửa nhà ở tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Đến khoảng đầu tháng 10 năm 2018, H bắt đầu ghi số lô, số đề cho khách. Khi khách đến ghi trực tiếp, H sẽ ghi số lô đề cho khách vào những tờ giấy trắng nhỏ có chữ ký của H. Sau khi khách trả tiền, H sẽ đưa lại cho khách một tờ cáp và giữ lại một tờ cáp để đối chiếu khi khách trúng lô đề. Ngoài ra, khách cũng có thể chơi lô đề bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại cho H.

Cụ thể, với khách chơi lô, H lấy mỗi điểm lô là 23.000 đồng (hai mươi ba nghìn đồng), tỷ lệ được thua là 1/80, tương đương nếu khách trúng một điểm lô thì được 80.000đ (tám mươi nghìn đồng). Khách trúng lô là khách đánh trúng hai số cuối của 27 (hai mươi bảy) giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó; với khách chơi đề, tỷ lệ được thua là 1/70, tương đương nếu đánh đề trúng 1.000 đồng (một nghìn đồng) thì được trả 70.000 đồng (bảy mươi nghìn đồng), khách trúng đề là khách đánh đúng hai số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc của ngày hôm đó. Khách chơi đề sẽ được H cắt lại 20% số tiền đã mua số đề.

Sau khi ghi số lô, số đề cho khách, H tổng hợp vào tin nhắn điện thoại và gửi tin nhắn đó cho P (không rõ địa chỉ) có số thuê bao 0978.347.848 (lưu trong danh bạ điện thoại của H là A2 P.SX). Ngày hôm sau, P sẽ đến nhà H để thu số tiền mà H đã bán số lô, số đề; trả tiền hoa hồng và tiền khách trúng lô đề cho H và thu lại toàn bộ cáp đề của ngày hôm trước. H và P thỏa thuận khi H ghi lô đề (làm thư ký đề) cho P, H sẽ được hưởng 5% tổng số tiền khách chơi đề, với mỗi điểm lô H sẽ được hưởng thêm 1.000 đồng (một nghìn đồng).

Ngày 03/10/2018, số lô đề đã được H tổng hợp và chuyển đi cho P bằng tin nhắn điện thoại có giá trị là: 5.511.000đ (năm triệu năm trăm mười một nghìn đồng). Đến khoảng khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi H vừa ghi xong số đề và giao cáp lại cho Nguyễn Ngọc T thì bị cơ quan Công an thành phố Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng như đã nêu ở trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành kiểm tra nội dung của 19 (mười chín) cáp ghi số lô, số đề và 02 (hai) tin nhắn điện thoại từ hai số thuê bao 0364.882.666; 0918.819.588 (của khách chơi lô đề) gửi đến số điện thoại 0973.850.697 của H; xác định được trong ngày 03/10/2018 khách đến đánh trực tiếp được H ghi trên cáp là 5.566.000đ (năm triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng); số tiền đánh lô đề của số thuê bao 0364.882.666 là 1.170.000 đồng (một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng); số tiền đánh lô đề của số thuê bao 0918.819.588 là 2.114.000đ (hai triệu một trăm mười bốn nghìn đồng). Tổng số tiền Nguyễn Thị Kim H đã ghi lô đề cho khách là 8.850.000,đ (tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã lập hồ sơ đề nghị truy tố Nguyễn Thị Kim H về tội Đánh bạc theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 29 tháng 01 năm 2019 Nguyễn Thị Kim H đã giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 6.450.000 (sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để phục vụ cho công tác điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSTP ngày 01 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim H về tội Đánh bạc theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo H thừa nhận trong ngày 03 tháng 10 năm 2018 đã ghi số lô, đề trực tiếp (thể hiện trong 19 cáp đề) với số tiền là 5.566.000đ (năm triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng); ghi số lô, đề qua tin nhắn từ số điện thoại 0354.882.666 là 1.170.000đ (một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng), từ số điện thoại 0918.819.588 đến số điện thoại 0973.850.697 của H là 2.114.000đ (hai triệu một trăm mười bốn nghìn đồng). Mục đích ghi số lô đề để chuyển lại cho một người tên P hưởng 5% hoa hồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị Kim H ghi được là 8.850.000đ (tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt phạt tiền một lần với số tiền 20.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với số tiền do phạm tội mà có là 8.850.000đ trong đó 2.400.000đ thu giữ đối với bị cáo và số tiền truy thu là 6.450.000đ. Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 bị cáo dùng để nhận và gửi tin nhắn. Tịch thu tiêu hủy 19 cáp ghi số lô, đề. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: ngày 03 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Thị Kim H đã có hành vi đánh bạc tại nhà bằng hình thức ghi trên giấy trong 19 cặp đề với số tiền là 5.566.000đ (năm triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) và qua tin nhắn đến số điện thoại 0973.850.697 của H. Số tiền đánh bạc từ số thuê bao 0354.882.666 là 1.170.000đ (một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) và từ số thuê bao 0918.819.588 là 2.114.000đ (hai triệu một trăm mười bốn nghìn đồng). Tổng số tiền Nguyễn Thị Kim H đánh bạc trong ngày 03 tháng 10 năm 2018 là 8.850.000đ (tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

[3] Bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã có thỏa thuận trước với những người đánh bạc về phương thức đánh, cách thức tính tỷ lệ trúng thưởng đối với đánh lô, đánh đề; mục đích là để hưởng 5% tổng số tiền khách chơi đề, với mỗi điểm lô H sẽ được hưởng thêm 1.000 đồng (một nghìn đồng). Như vậy hành vi ghi số lô, đề của bị cáo H là trái phép và đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị P được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng II nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Căn cứ tính chất

mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Mức hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị có phần chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt để đảm bảo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền do phạm tội mà có, gồm: 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang hành vi phạm tội của bị cáo và số tiền 6.450.000đ (sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo giao nộp.

- Tịch thu tiêu hủy 19 (mười chín) tờ cáp ghi số lô, số đề đã thu giữ.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 màu vàng, số IMEI1: 357931090808838; số IMEI 2: 35793209080883 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước phương tiện liên lạc bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro màu xanh xám, số IMEI 1: 354814093376909; số IMEI 2: 354815093376906. Bên trong lắp sim có số thuê bao 0973.850.697.

[7] Những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên P (không rõ địa chỉ) sử dụng số thuê bao 0978.347.848 để nhận tin nhắn số lô đề mà H chuyển đến, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số điện thoại trên, xác định: Ma Văn Đ (sinh năm 1986; nơi cư trú: tổ S, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) là người đứng tên đăng ký. Tuy nhiên, số điện thoại này Đ đã cho Lê Văn P (sinh năm 1978; nơi cư trú: tổ S, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) là anh vợ của Đ sử dụng. P khai số điện thoại trên P không được sử dụng vì đã bị mất từ lâu. Nguyễn Thị Kim H đã được nhận dạng ảnh của Lê Văn P, khẳng định Lê Văn P không phải là người đã đến nhà H để thu cấp đề. Do đó cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Lê Văn P.

Đối với số thuê bao 0918.819.588, qua xác minh chủ thuê bao là Đỗ Thị Trúc Q (sinh năm 1987; nơi cư trú: tổ B, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng). Sau khi đăng ký, Q đã cho mẹ đẻ là bà Hoàng Trường V (sinh năm 1957; nơi cư trú: xóm C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) sử dụng số điện thoại này. Tại cơ quan điều tra, bà V khai nhận bà không sử dụng số điện thoại trên từ tháng 8/2018 do bị mất điện thoại. Tiến hành nhận dạng ảnh của Hoàng Trường V, Nguyễn Thị Kim H xác định Hoàng Trường V không phải là người có tên lưu “D vân” đã chơi số lô, đề với H. Do đó không đủ căn cứ để xử lý với Hoàng Trường V.

Các đối tượng: Hoàng Thị Kim T (sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đã nhắn tin từ số điện thoại 0364.882.666 cho H để chơi lô đề với số tiền là 1.170.000đ (một triệu một trăm

bảy mươi nghìn đồng) và Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) ghi đề với H số tiền là 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) vào ngày 03/10/2018: qua xác minh nhân thân, tra cứu tiền án, tiền sự của hai đối tượng trên, Hoàng Thị Kim T không có tiền án, tiền sự; Nguyễn Ngọc T có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy nên hành vi của T và T chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự nên cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và T là phù hợp.

Đối với những người chơi số lô đề bằng hình thức ghi trên giấy với Nguyễn Thị Kim H do không xác định được tên, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a,b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 19 (mười chín) cặp ghi số lô, số đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 19.

- Tịch thu để sung vào quỹ nhà nước:

+ Số tiền 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn, mặt trước ghi tiền tang vật quả tang vụ Nguyễn Thị Kim H; sinh năm 1964; nơi cư trú: tổ B, phường S, thành phố C có hành vi đánh bạc, bắt ngày 03/10/2018, số tiền: 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong.

+ Số tiền 6.450.000đ (sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn, mặt trước ghi tiền truy thu bảng lô, đề vụ Nguyễn Thị Kim H; sinh năm 1964; nơi cư trú: tổ B, phường S, thành phố C có hành vi đánh bạc, bắt ngày 03/10/2018, số tiền 6.450.000đ (sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong.

-Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 màu vàng, số IMEI1: 357931090808838; số IMEI 2: 357932090808836. Bên trong không lắp sim. Máy cũ đã qua sử dụng.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị Kim H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro màu xanh xám, số IMEI 1: 354814093376909; số IMEI 2: 354815093376906. Bên trong lắp sim có số thuê bao 0973.850.697. Máy cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang bảo quản tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 02 năm 2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp